

TỪ NHỮNG CHUYÊN GIA SÁNG TẠO RA

HYGROZYME®



**HYGROBEN™**, một phần của dòng sản phẩm HYGROZYME®, là một loại chế phẩm vi sinh rễ cây bao gồm 5 loài Bacillus khác nhau được chứng minh là tương thích sinh lý với nhau và cùng nhau hoạt động để tăng năng suất cùng với những lợi ích tuyệt vời khác.

Bacillus là một loại vi khuẩn hình que chủ yếu là hiếu khí (ưa oxy), có trong đất, nước và không khí và có nhiệt độ tăng trưởng tối ưu là 25-30°C. Các loài Bacillus trong **HYGROBEN™** được biết đến là có khả năng tăng trưởng và năng suất cây trồng bằng cách xâm chiếm rễ và tăng khả năng cung cấp chất dinh dưỡng cho cây thông qua quá trình cố định nitơ, hòa tan phosphate và sản xuất siderophore.

Qua thử nghiệm của phòng thí nghiệm bên thứ ba, **HYGROBEN™** được sử dụng cùng với HYGROZYME® đã được chứng minh là mang lại những lợi ích sau:

1. Tăng sản lượng hoa lên đến 30%.
2. Tăng tổng hàm lượng cannabinoid lên đến 20%.
3. Tăng tổng hợp chất terpene lên đến 20%.

#### Lưu ý về ứng dụng:

- ✓ Cách sử dụng: Nên sử dụng 1-2 mL/L (3,8-7,6 mL/Gal) nước một lần mỗi tuần.
- ✓ Để có kết quả tốt nhất, hãy sử dụng dưới dạng tưới nhỏ giọt/tưới ướt từ giai đoạn cắt/cây con đến 2 tuần trước khi thu hoạch.
- ✓ **HYGROBEN™** phù hợp với tất cả các môi trường trồng trọt.
- ✓ Sử dụng tốt nhất trong vòng 24 giờ sau khi trộn và 4 tháng sau khi mở chai.
- ✓ Vi khuẩn trong **HYGROBEN™**:  
*Bacillus licheniformis*, *Bacillus subtilis*, *Bacillus pumilus*  
*Bacillus amyloliquefaciens*, *Bacillus megaterium*.

# Lịch trình cho ăn

## Giai đoạn phát triển

Tuần	Cây con & Cắt	1	2	3	4
Hygrozyme®	1.5 mL/L (5.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)
Hygrozyme® Đậm đặc	0.3 mL/L (1.1 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)
Hyshield™ (Phun lá)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)
Hyclean™	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)
Hygroben™	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)

*\*Nếu giai đoạn Cây con/Cắt cành dài hơn một tuần, hãy lặp lại liều lượng trong cột Cây con/Cắt cành.  
Nếu giai đoạn Rau củ dài hơn bốn tuần, hãy lặp lại tuần thứ 4 tùy theo nhu cầu.*

## Giai đoạn nở hoa

Week	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Hygrozyme®	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	2 mL/L (7.6 mL/Gal)	Thời gian xả
Hygrozyme® Đậm đặc	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	0.4 mL/L (1.5 mL/Gal)	Thời gian xả
Hyshield™ (Tưới gốc)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	5 mL/L (18.9 mL/Gal)	Thời gian xả
Hyclean™	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.3 mL/L (1 mL/Gal)	0.5-1.3 mL/L (2-5mL/Gal) Xả rửa
Hygroben™	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	1 mL/L (3.8 mL/Gal)	Không có áp dụng	Thời gian xả

*Tỷ lệ biểu đồ thức ăn cho tất cả các sản phẩm đề cập đến mức thấp hơn của phạm vi liều lượng.*

*Để xác nhận tỷ lệ cho từng lần cho ăn hoặc để xác định lượng sản phẩm cần thiết cho hồ chứa của bạn, hãy xem máy tính thức ăn trên [Hygrozyme.com](http://Hygrozyme.com).*

*Chỉ sử dụng biểu đồ thức ăn này làm hướng dẫn. Tất cả các kết quả phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài.*

## Lời khuyên của chuyên gia:



Để có kết quả tốt nhất, hãy sử dụng **HYGROBEN™** và **HYGROZYME®** cùng nhau!



Để có kết quả tối ưu khi trộn **HYGROBEN™** vào công thức của bạn, hãy duy trì độ pH từ 5.5-7.



1L **HYGROBEN™** có thể pha được tới 264 gallon nước sau khi pha loãng theo tỷ lệ liều lượng thích hợp.